

Bản án số: 22/2023/HSST
Ngày 27 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Huy

Bà Hoàng Thị Kim Quy

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Dũng – Thẩm tra viên Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Bình - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2023/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/HSST- QĐ ngày 17/4/2023 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: **Nguyễn Thị Ngọc M**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1987, tại tỉnh Hà Nam; Nơi ĐKNKTT: Bản X, xã S, thành phố C, tỉnh Lai Châu, nơi ở hiện nay: tổ 23, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Mạnh V (đã chết) và con bà Lê Thị L (sinh năm 1968); Chồng Nguyễn Văn Th, sinh năm 1980 và 03 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Đ, thành phố Lai C, tỉnh Lai Châu từ ngày 22/12/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lương Thanh D, sinh năm: 1997, trú tại: Tổ 24, phường Đ, thành phố Lai C, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt)

2. Anh Tổng Công D1, sinh năm: 1995; trú tại: Tổ 22, phường Đ, thành phố Lai C, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 06/6/2022 Nguyễn Thị Ngọc M ký hợp đồng đại lý xổ số với công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Lai Châu để thực hiện phân phối, tiêu thụ vé và trả thưởng cho khách hàng khi trúng thưởng, địa điểm M ngồi ghi xổ số tại ngã tư giao nhau giữa đường Nguyễn Hữu Thọ và đường Điện Biên Phủ thuộc tổ 21, phường P, thành phố C. Khoảng đầu tháng 11/2022, khi M đang ở điểm ghi xổ số trên thì có một người đàn ông đến gặp M và tự giới thiệu tên là

M1, nhà ở tỉnh Lào Cai, ông ta chủ động rủ M ghi lô điểm trái quy định của Nhà nước bằng cách: người chơi mua của M1 một số bất kỳ có 02 chữ số từ 00 đến 99 (gọi là số lô) với số tiền 21.700 đồng tương ứng với 01 điểm lô, người chơi có thể mua nhiều số lô và không giới hạn số điểm mua. Sau đó, đối chiếu số lô đã mua với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày để xác định thắng thua. Nếu số lô đã mua trùng với 02 số cuối của bất kỳ giải nào trong tổng số 27 giải thì thắng (gọi là trúng lô) và M1 sẽ phải trả cho người chơi số tiền 80.000 đồng/01 điểm lô. Nếu không trúng thì M1 được hưởng số tiền mà người chơi đã mua số lô. M đồng ý và nảy sinh ý định bán số lô cho người khác với số tiền 23.000 đồng/01 điểm lô. Sau đó sẽ chuyển số lô và tiền cho M1 để hưởng số tiền chênh lệch 1.300 đồng/01 điểm lô. Hai bên thỏa thuận, nếu người chơi trúng lô, M sẽ nhận tiền từ M1 và chuyển lại cho họ.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 22/12/2022, khi M đang ngồi ghi xổ số tại địa điểm nêu trên thì có Tổng Công D1 đến chỗ M mua 05 tờ vé số lô tô tự chọn 2 số mệnh giá 10.000 đồng do Nhà nước phát hành, D1 ghi số 55 với tổng số tiền là 50.000 đồng. Mua xong, D1 hỏi M có ghi lô điểm ngoài Nhà nước không, M đồng ý và thỏa thuận giá 01 điểm lô là 23.000 đồng. Sau đó D1 mua số 67 x 100 điểm lô, M dùng bút ghi “67/100” vào 01 tờ giấy của M, đồng thời ghi vào mặt sau của 01 tờ vé lô tô đã bán cho D1 là “67/100”. Tổng số tiền M ghi lô điểm trái quy định của Nhà nước cho D1 là 2.300.000 đồng. Lúc này Lương Thanh D cũng đến mua 05 tờ vé số lô tô tự chọn 2 số mệnh giá 10.000 đồng do Nhà nước phát hành. Duy đã ghi số 88 với tổng số tiền là 50.000 đồng. Mua xong D1 hỏi M có ghi lô điểm ngoài Nhà nước không, M đồng ý và thỏa thuận giá 01 điểm lô là 23.000 đồng, Lương Thanh D liền ghi số 57x50 điểm và số 77 x 100 điểm, M dùng bút ghi “57/50; 77/100” vào 01 tờ giấy, đồng thời ghi vào mặt sau của 01 tờ vé lô tô đã bán cho Duy là “57/50/77/100”. Tổng số tiền M ghi lô điểm trái quy định của Nhà nước cho Lương Thanh D là 3.450.000 đồng. Trong lúc M và Lương Thanh D đang ghi lô điểm trái quy định của Nhà nước thì bị tổ công tác Công an thành phố Lai Châu phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng vào hồi 17 giờ 10 phút cùng ngày 22/12/2022. Như vậy, trong thời gian từ 17 giờ 00 phút đến 17 giờ 10 phút cùng ngày 22/12/2022, M đã ghi lô điểm trái quy định của Nhà nước cho Lương Thanh D và Tổng Công D1 với tổng số tiền là 5.750.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Kết quả điều tra xác định, đối với hành vi mua số lô của Lương Thanh D và Tổng Công D1 chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, do số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, hơn nữa Lương Thanh D và Tổng Công D1 chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án liên quan đến hành vi đánh bạc hay tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc theo quy định tại các điều 321, 322 của Bộ luật hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã xử lý hành chính.

Đối với người đàn ông tên M1 nhà ở tỉnh Lào Cai, là người M ghi lô điểm trái quy định của nhà nước để chuyển cho ông M1. Kết quả điều tra xác định, M không rõ nhân thân, lai lịch của M1 mà chỉ cung cấp được số thuê bao

0398.675.868 là số điện thoại M liên lạc với M1, Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Nhà mạng Viettel Lai Châu – Chi nhánh tập đoàn Công nghiệp viễn thông quân đội cung cấp chủ thuê bao phục vụ việc điều tra mở rộng vụ án nhưng chưa có kết quả. Do đó, Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý khi có căn cứ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại đối với các quyết định của Cơ quan điều tra Quyết định truy tố của Viện Kiểm sát.

Cáo trạng số 16/CT- VKSTP ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 36, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo M từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, giám sát, giáo dục. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ khi UBND phường Đông Phong nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị phạt bị cáo 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Miễn khấu trừ thu nhập cá nhân cho bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 5.750.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy màu nâu có ghi “67/100;57/50;77/100” và 01 chiếc bút bi thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc M; 10 tờ vé số lô tô tự chọn 2 số mệnh giá 10.000 đồng thu giữ của Tổng Công D1 và Lương Thanh D;

Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng tiền bán vé lô tô do công ty xổ số Lai Châu phát hành.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55S màu xanh không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng là vật chứng trong vụ việc khác đang được Cơ quan điều tra tách ra xử lý sau nên đề nghị HĐXX giao chiếc điện thoại này cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu phục vụ công tác điều tra và xử lý theo thẩm quyền.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của kiểm sát viên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, cơ bản các hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được, có đủ căn cứ để xác định:

Chiều ngày 22/12/2022 lợi dụng việc làm đại lý bán vé xổ số cho Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh Lai Châu, tại ngã tư giao nhau giữa đường Nguyễn Hữu Thọ và đường Điện Biên Phủ thuộc tổ 21, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu Nguyễn Thị Ngọc M đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán các số lô trái quy định của Nhà nước với giá 23.000 đồng/01 điểm lô bằng cách ghi trực tiếp cho Tổng Công D1 100 điểm lô với số tiền 2.300.000 đồng, Lương Thanh D 150 điểm lô với số tiền 3.450.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật. Nhưng do háo hức trước mắt bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, hơn nữa còn ảnh hưởng đến nếp sống văn minh của nhân dân, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm nhân dân thành phố Lai Châu hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo M phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy không cần thiết phải

cách ly bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M ra khỏi đời sống xã hội mà có thể xem xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo vẫn đảm được sự răn đe, giáo dục, giúp bị cáo cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung và việc khấu trừ thu nhập cá nhân: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với mục đích thu lợi bất chính, nên để răn đe, giáo dục bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần thiết phạt các bị cáo một khoản tiền nộp ngân sách Nhà nước. Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cá nhân cho bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 5.750.000 đồng (*năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) là tiền bị cáo do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Theo lời khai của bị cáo M trong thời gian qua bị cáo có dùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55S màu xanh chuyển số lô điểm trái quy định của pháp luật cho người đàn ông tên M1 ở Lào Cai, vụ việc đã được cơ quan tách ra để xem xét xử lý, nên HĐXX xét thấy cần giao chiếc điện thoại này cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu phục vụ công tác điều tra và xử lý theo thẩm quyền.

Đối với số tiền 100.000 đồng bị cáo ghi sổ Nhà nước không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Đối với 01 tờ giấy màu nâu có ghi “67/100;57/50;77/100” và 01 chiếc bút bi thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc M; 10 tờ vé số lô tô tự chọn 2 số mệnh giá 10.000 đồng thu giữ của Tổng Công D1 và Lương Thanh D là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo đã được sao chụp lưu trong hồ sơ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với hành vi đánh bạc của Tổng Công D1 và Lương Thanh D Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu đã ra quyết định xử lý hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321, Điều 36, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc M **12** (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu giám sát giáo dục. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày UBND phường Đông Phong nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cá nhân cho bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo phải nộp ngân sách Nhà nước số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với số tiền 5.750.000 đồng (*Năm triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*)

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 tờ giấy màu nâu có ghi “67/100;57/50;77/100” và 01 chiếc bút bi thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc M; 10 tờ vé số lô tô tự chọn 2 số mệnh giá 10.000 đồng thu giữ của Tổng Công D1 và Lương Thanh D.

- Trả lại cho Nguyễn Thị Ngọc M số tiền 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*).

- Giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55S màu xanh để phục vụ công tác điều tra và xử lý theo thẩm quyền.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 03/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố;
- Công an thành phố Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- UBND phường Đông Phong;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Vân Anh